TÒA ÁN NH DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **22**/2018/QĐST – HNGĐ	*Bình Đại, ngày 19 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 551/2017/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Số 88 đường số 2, khu dân cư GH, ấp 5, xã PP, huyện BC, Thành phố H.

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị Bích H, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: ấp TL, xã TT, huyện BĐ, tỉnh BT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Minh T và chị Trần Thị Bích H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Minh T và chị Trần Thị Bích H có 01 người con chung tên là: Nguyễn Trần Thiên T, sinh ngày: 25/01/2008.

Chị Trần Thị Bích H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Trần Thiên T cho đến khi cháu Nguyễn Trần Thiên T đủ 18 tuổi. Ghi nhận anh Nguyễn Minh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Trần Thiên T theo định kỳ hằng tháng là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 19/01/2018.

Anh Nguyễn Minh T không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị Trần Thị Bích H.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Minh T không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Trần Thị Bích H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Nguyễn Minh T.

Anh Nguyễn Minh T cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của chị Trần Thị Bích H.

Chị Trần Thị Bích H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Minh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì trên cơ sở lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung; nợ chung: Anh Nguyễn Minh T và chị Trần Thị Bích H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

- Về án phí:

Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Anh Nguyễn Minh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Về án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ: Anh Nguyễn Minh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Minh T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0006309 ngày 27/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Anh Nguyễn Minh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Thới Thuận; huyện Bình Đại;
- TAND tỉnh Bến Tre (P.KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Quang Hải